TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHÀ BÈ** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 544/2022/QĐST-HNGĐ	*Nhà Bè, ngày 13 tháng 9 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHÀ BÈ - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 361 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117, 118 và Điều 119 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 381/2022/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 8 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Ông Đặng K – Sinh năm: 1989.

Địa chỉ: Ấp N, xã P, huyện Nhà Bè, TP.HCM.

2/ Bà Bùi H – Sinh năm: 1991.

Địa chỉ: Ấp N, xã P, huyện Nhà Bè, TP.HCM.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 05/9/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm pháp luật, không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Đặng K và bà Bùi H thuận tình ly hôn (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 84, do Ủy ban nhân dân phường Tân Thuận Tây, Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 09/9/2014).

1.2. Về con chung: Có 01 con chung tên Đặng N, sinh ngày 08/10/2014. Các đương sự thỏa thuận giao con chung cho bà H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; Việc cấp dưỡng nuôi con: Ông K tự nguyện cấp dưỡng nuôi trẻ N 2.000.000đ (hai triệu đồng)/tháng

cho đến khi chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định của pháp luật. Việc giao nhận tiền cấp dưỡng được thực hiện vào ngày 30 hàng tháng, bắt đầu thực hiện từ ngày 30/9/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm.

Kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà H cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng ông Khánh còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Sau khi ly hôn, cha mẹ có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở. Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con.

Vì lợi ích con chung, theo yêu cầu của một hoặc hai bên, Tòa án có thể ra quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng cho con.

1.3. Về tài sản chung: Các đương sự xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.4. Về nợ chung: Các đương sự xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm: 300.000đ (ba trăm ngàn đồng), ông Đặng K và bà Bùi H có nghĩa vụ phải nộp; được cấn trừ vào tiền tạm ứng lệ phí mà ông Đặng K và bà Bùi H đã nộp là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai số 0037946 ngày 09/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh. Ông Đặng K và bà Bùi H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Nhà Bè;
- Chi cục THADS huyện Nhà Bè;
- UBND phường Tân Thuận Tây, Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu: VP, Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thiên Kim